

Bản án số: 141/2026/LĐ-PT

Ngày: 25 – 8 – 2026

V/v: “Tranh chấp đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Châu Kim Anh

Các Thẩm phán: bà Doãn Thị Kim Thuý

ông Phan Nguyên Nguyên

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Thành Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Bá Thu Thư - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10, 19 và 25 tháng 8 năm 2026, tại Phòng Xử án - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 77/2026/TLPT-LĐ ngày 03/7/2026, về việc: “Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 11/2026/LĐ-ST ngày 07/5/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 4572/2026/QĐ-PT ngày 20/7/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 12479/2026/QĐ-PT ngày 10/8/2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa:

- Nguyên đơn: ông **Huỳnh Trí V**, sinh năm 1968.

CCCD số 079068026964.

Địa chỉ: Số H, đường N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông **Võ Quang Đ**, sinh năm 1967; Luật sư thuộc Văn phòng L1, Đoàn Luật sư Thành phố H.

Địa chỉ: Số A, đường H, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: **Tập đoàn B.**

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: ông **Huỳnh Quang L.**, sinh năm 1970; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Số E, phố H, phường L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: ông **Bùi Văn T.**, sinh năm 1970; theo Giấy uỷ quyền số 159/GUQ-VNPT-PCTT ngày 07/01/2025, lập bởi ông Huỳnh Quang L.

Địa chỉ liên hệ: Số A, đường H, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Do có kháng cáo của: nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Tại Đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:***

Nguyên đơn được tuyển dụng vào làm tại Tập đoàn B - Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh và ký kết các hợp đồng lao động như sau:

1/ HĐLĐ có thời hạn lần thứ 1 số 140/HĐ ký ngày 01/7/1991. Thời hạn từ ngày 01/7/1991 đến ngày 09/10/1991. Tên công việc: Tổng đài điện tử.

2/ HĐLĐ có thời hạn lần thứ 2 số 174/HĐ ký ngày 17/01/1992. Thời hạn từ ngày 01/10/1991 đến ngày 31/12/1992. Tên công việc: Tổng đài điện tử.

3/ HĐLĐ không xác định thời hạn số 98B3920/01 ký ngày 02/11/1998. Công việc phải làm: Vận hành – Bảo dưỡng (BD) – Sửa chữa tổng đài điện tử và thiết bị phụ trợ.

4/ HĐLĐ không xác định thời hạn số 428-05/2011-KXDTH ký ngày 01/4/2011. Chức danh công việc: Vận hành (VH) – Khai thác (KT) - Bảo trì (BT) – Bảo dưỡng (BD) – Sửa chữa (SC) chuyển mạch và băng rộng.

5/ Phụ lục HĐLĐ số 188-69/2013-PLHĐ1 ký ngày 01/01/2013; là bộ phận của HĐLĐ số 428-05/2011-KXDTH.

6/ HĐLĐ không xác định thời hạn số 22/2016/HĐLĐ ký ngày 01/11/2016.

7/ Phụ lục HĐLĐ (Phụ lục số 1) ký ngày 01/12/2018; là bộ phận của hợp đồng lao động số 22/2016/HĐLĐ.

8/ HĐLĐ không xác định thời hạn số 413/2021/HĐLĐ-KXDTH: ký ngày 01/9/2021.

Trong tất cả các HĐLĐ đã ký, mọi công việc nguyên đơn được phân công không có đề cập đến phụ cấp độc hại, người lao động làm ngành nghề, công việc

nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm. Tuy nhiên đến tháng 11/2022, Chi nhánh bị đơn đã điều chỉnh sổ bảo hiểm xã hội số 0296144030 của nguyên đơn từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2012 từ tên nghề “Kỹ thuật viên” sang tên nghề “Vận hành khai thác, sửa chữa, bảo dưỡng các tổng đài cửa quốc tế, tổng đài có dung lượng từ 10.000 số trở lên, các đài, trạm thông tin vệ tinh mặt đất, các trung tâm công nghệ, kỹ thuật cao và cáp biển”.

Ngày 22/5/2024, Chi nhánh bị đơn ban hành Thông báo số 1945/TP HPT.TPHCM-TL v/v thông báo NLĐ làm nghề, công việc NNĐHNH chuẩn bị nghỉ hưu.

Ngày 26/8/2024, nguyên đơn nhận được Quyết định số 812/QĐ-VNPT-TPHCM.NS của Chi nhánh bị đơn về việc nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí.

Ngày 03/10/2024, nguyên đơn nhận được Quyết định số 925/QĐ-VNPT-TPHCM.NS của Chi nhánh bị đơn về việc nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí.

**Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* yêu cầu hủy bỏ Quyết định nghỉ việc số 925 ngày 03/10/2024 của Chi nhánh bị đơn vì trái quy định pháp luật.

Ngày 17/11/2025, nguyên đơn có yêu cầu sửa đổi, bổ sung:

1/ Buộc bị đơn hủy bỏ Quyết định nghỉ việc số 925 vì trái quy định của pháp luật.

2/ Buộc bị đơn phải nhận nguyên đơn trở lại làm việc tại Phòng Hỗ trợ khách VIP – Trung tâm Hạ tầng thuộc Chi nhánh bị đơn, phù hợp với công việc chuyên môn và kinh nghiệm nguyên đơn đã đảm nhiệm, theo HĐLĐ số 431 ngày 01/9/202, và tiếp tục làm việc cho đến khi nguyên đơn đủ tuổi nghỉ hưu bình thường theo quy định của pháp luật (62 tuổi).

Trả đầy đủ thu nhập tiền lương, tiền đóng BHXH bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày nguyên đơn không được làm việc từ ngày 01/11/2024 đến ngày được nhận trở lại làm việc.

Tổng số các khoản tiền thu nhập tạm tính từ ngày 01/11/2024 đến ngày 30/11/2025 (13 tháng) được xác định như sau:

Thu nhập tiền lương: căn cứ Chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân số 0000038, do Chi nhánh bị đơn (tổ chức trả thu nhập) ký ngày 18/3/2025, thể hiện tổng thu nhập tính thuế trong 10 tháng làm việc năm 2024 là 394.247.893đồng. Lấy số liệu này làm căn cứ để xác định thu nhập tiền lương trong 13 tháng, được tính như sau: $(394.247.893\text{đồng}/10\text{ tháng}) \times 13\text{ tháng} = 512.522.261\text{đồng}$.

Tiền đóng BHXH bắt buộc (32%): căn cứ mức lương theo HĐLĐ là

13.659.000 đồng/tháng (Quyết định nghỉ việc số 925), được tính: $(13.659.000 \text{đồng} \times 32\%) \times 13 \text{ tháng} = 56.883.840 \text{đồng}$.

3/ Khấu trừ tiền lương hưu đã nhận: căn cứ Quyết định số 7900HT09606/QĐ-BHXH ngày 26/11/2024 của BHXH Thành phố H, mức lương hưu hàng tháng là 6.097.600đồng, khấu trừ tiền lương hưu đã nhận được tính: $(6.097.600 \text{đồng} \times 13 \text{ tháng}) = 79.268.800 \text{đồng}$.

Tổng cộng thu nhập tạm tính 13 tháng là: $(512.522.261 \text{đồng} + 56.883.840 \text{đồng} - 79.268.800 \text{đồng}) = 490.137.301 \text{đồng}$.

****Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn có người đại diện theo uỷ quyền trình bày:***

1/ Các căn cứ điều chỉnh tên nghề, công việc trong sổ BHXH của nguyên đơn từ “kỹ thuật viên” sang “Vận hành khai thác, sửa chữa, bảo dưỡng các tổng đài cửa quốc tế, tổng đài có dung lượng từ 10.000 số trở lên, các đài, trạm thông tin vệ tinh mặt đất, các trung tâm công nghệ, kỹ thuật cao và cáp biển”.

- Các Hợp đồng lao động ký kết với nguyên đơn từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2012: HĐLĐ số 140/HĐ ký ngày 01/7/1991; HĐLĐ số 174/HĐ ký ngày 17/01/1992; HĐLĐ số 98B3920/01 ký ngày 02/11/1998; và HĐLĐ số 428-05/2011 - KXĐTH ký ngày 01/4/2011. Nơi làm việc của nguyên đơn từ tháng 07/1991 đến tháng 12/2012: Trung tâm C và ứng cứu thông tin - Công ty Đ1 thoại/ Công ty Đ2.

- Các Quyết định nâng bậc lương cho nguyên đơn: chức danh Kỹ thuật viên.

+ Sổ BHXH của nguyên đơn: ghi tên nghề, công việc là kỹ thuật viên.

Bộ L3 Công văn số 590/LĐTBXH-ATLĐ ngày 13/02/2019 của Bộ L2 về việc công nhận thời gian làm nghề, công việc NNĐHNH. Cụ thể: Bộ L3 thống nhất đề nghị của bị đơn về việc điều chỉnh một số tên nghề, công việc NNĐHNH mà Chi nhánh bị đơn đã ghi sai trong sổ BHXH của NLĐ, cụ thể: Tên nghề, công việc ghi trong sổ BHXH là Kỹ thuật viên (22): cột thứ tự số 2, trang 3. Vị trí làm việc tại Trung tâm chuyển mạch truyền dẫn và ứng cứu thông tin - Công ty điện thoại: cột thứ tự số 2, trang. Tên công nhận của nghề công việc là vận hành khai thác, sửa chữa bảo dưỡng các tổng đài cửa quốc tế, tổng đài có dung lượng từ 10.000 số trở lên, các đài, trạm thông tin vệ tinh mặt đất, các trung tâm công nghệ kỹ thuật cao và cáp biển.

Thực hiện Công văn số 590 ngày 13/02/2019 của Bộ L3, Chi nhánh bị đơn đã điều chỉnh tên nghề của nguyên đơn trong sổ BHXH từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2012 là nhằm đảm bảo chính xác tên nghề, công việc theo Danh mục ban hành

bởi Bộ LĐTB&XH.

2/ Căn cứ ban hành Quyết định nghỉ việc số 925.

Bộ L3ăn cứ “Danh mục điều chỉnh tên nghề, công việc NNĐHNNH” kèm theo Công văn số 590 ngày 13/02/2019 của Bộ L3; “Danh mục nghề, công việc NNĐHNNH và nghề, công việc đặc biệt NNĐHNNH” ban hành kèm theo Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ L3, thì công việc làm của nguyên đơn trong thời gian từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2012 thuộc danh mục độc hại, nguy hiểm.

Nguyên đơn sinh ngày 15/10/1968, có thời gian làm công việc độc hại, nguy hiểm trên 15 năm (tính từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2012 là 21 năm 6 tháng). Căn cứ Điều 169 Bộ luật Lao động quy định về tuổi nghỉ hưu, được hướng dẫn cụ thể tại Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 28/11/2020 của Chính phủ; thì tuổi nghỉ hưu đối với nguyên đơn là 56 tuổi, thời điểm hưởng lương hưu là tháng 11/2024.

Do đó, việc Chi nhánh bị đơn ban hành Quyết định nghỉ việc số 925 cho nguyên đơn nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí từ ngày 01/11/2024 là đúng các quy định của pháp luật về lao động.

3/ Chế độ chính sách đã thực hiện đối với nguyên đơn:

Trong quá trình làm việc, Chi nhánh bị đơn đã thực hiện đầy đủ chế độ bồi dưỡng NNĐHNNH bằng hiện vật cho nguyên đơn (hàng tháng, đơn vị thông báo cho NLĐ danh mục sản phẩm Bồi dưỡng bằng hiện vật (các loại sữa: sữa chua, sữa đặc có đường...), NLĐ tự chọn loại sữa và đơn vị cung cấp cho NLĐ). Sau khi Chi nhánh bị đơn ban hành quyết định nghỉ hưu, nguyên đơn đã ký nhận tiền hỗ trợ cho lao động nghỉ hưu từ Công đoàn Chi nhánh bị đơn là 20.000.000đồng.

Thực hiện quy định của P, Chi nhánh bị đơn đã giao cho NLĐ bản chính sổ BHXH. Để lập thủ tục hưởng chế độ hưu trí tại cơ quan BHXH, Chi nhánh bị đơn cần phải có bản chính sổ BHXH của nguyên đơn. Sau khi Chi nhánh bị đơn ban hành quyết định nghỉ hưu, nguyên đơn đã chủ động nộp lại cho Chi nhánh bị đơn bản chính sổ BHXH và Chi nhánh bị đơn đã lập thủ tục đề nghị BHXH Thành phố H giải quyết chế độ hưu trí.

Bị đơn không có yêu cầu phản tố, đồng thời đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

****Tại phiên tòa sơ thẩm***

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và tạm tính đến ngày 07/5/2026, tổng số tiền bị đơn có nghĩa vụ trả nguyên đơn là 709.646.207đồng. Luật sư

nguyên đơn cho rằng từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2012, nguyên đơn không làm nghề, công việc NNĐHNH dựa trên Báo cáo kết quả thực hiện quan trắc môi trường lao động năm 2019-2020-2023-2024 của Công ty Cổ phần T1 thuộc Sở Y tế Thành phố H.

Bị đơn đề nghị Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

****Tại Bản án lao động sơ thẩm số 11/2026/LĐ-ST ngày 07/5/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:***

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 32 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 259; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 169 Bộ luật Lao động;

Căn cứ Điều 4; Điểm a, khoản 1 Điều 5 Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 28/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ L2;

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí sơ thẩm, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 20/5/2026, Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Đơn kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

****Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Bị đơn cung cấp 02 chứng cứ mới gồm: (i) Danh sách đề nghị điều chỉnh chức danh nghề, công việc trong sổ BHXH ngày 27/4/2016, nguyên đơn đã trực tiếp ký tên tại STT 1269, trang 99 của “Danh sách đề nghị điều chỉnh chức danh nghề, công việc trong sổ BHXH”; và (ii) Công văn số 1035/VNPT.TPHCM-NS ngày 15/4/2021 của bị đơn về việc triển khai NLĐ cài đặt chương trình Vssid, 100% NLĐ bao gồm nguyên đơn đã cài đặt và các thông tin về bồi dưỡng độc hại

đã được bị đơn cập nhật trên ứng dụng.

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, thừa nhận đã ký tên vào Danh sách đề nghị điều chỉnh chức danh nghề, công việc trong sổ BHXH do bị đơn cung cấp; không công nhận các nội dung làm căn cứ điều chỉnh chức danh này nhưng không đưa ra được lý do.

Các bên đương sự không tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

****Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến của Viện Kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:***

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo cho các đương sự có các quyền và nghĩa vụ theo quy định; gửi các Quyết định, Thông báo cho Viện Kiểm sát cùng cấp, đương sự đầy đủ, đúng thời hạn. Hội đồng xét xử đúng thành phần, phiên tòa diễn ra theo đúng trình tự và quy định của pháp luật.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

***Về hình thức:**

[1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn được làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 99/VBHN-VPQH ngày 26/8/2025). Nguyên đơn được miễn tạm ứng án phí, án phí phúc thẩm theo quy định. Do đó, chấp nhận về hình thức, để được xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Xác định quan hệ tranh chấp: nguyên đơn yêu cầu “*hủy Quyết định nghỉ việc số 925 vì trái quy định của pháp luật và nhận nguyên đơn trở lại làm việc*”. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến chế độ hưu trí là không đầy đủ. Do đó, cần xác định quan hệ tranh chấp là: “*Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*”.

***Về nội dung:**

[3] Nguyên đơn yêu cầu *hủy Quyết định nghỉ việc số 925 vì trái quy định của pháp luật; phải nhận nguyên đơn trở lại làm việc cho đến khi nguyên đơn đủ*

tuổi nghỉ hưu bình thường theo quy định của pháp luật (62 tuổi), trả đầy đủ thu nhập tiền lương, tiền đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN trong những ngày nguyên đơn không được làm việc từ ngày 01/11/2024 đến ngày được nhận trở lại làm việc. Nguyên đơn khẳng định môi trường làm việc không NNĐHNH, nhưng không được bị đơn đồng ý. Do đó, vấn đề Hội đồng xét xử cần được đặt ra là công việc của nguyên đơn có thuộc trường hợp NNĐHNH để được nghỉ hưu sớm theo quy định pháp luật về lao động hay không, để làm căn cứ giải quyết yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

[4] Xác định công việc theo HĐLĐ, nguyên đơn trình bày không thỏa thuận công việc nguyên đơn làm thuộc trường hợp “NNĐHNH”.

[4.1] Căn cứ các HĐLĐ đã ký giữa 02 bên thể hiện, từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2022, nguyên đơn làm việc tại Trung tâm chuyên mạch truyền dẫn và ứng cứu thông tin Công ty Đ2. Quyết định nâng bậc lương cho **nguyên đơn** với chức danh kỹ thuật viên, sổ BHXH của **nguyên đơn** cũng ghi tên nghề, công việc là *Kỹ thuật viên*. Công việc phải thực hiện là “vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa tổng đài điện tử”.

[4.2] Căn cứ Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 190/1999/QĐ-LĐTBXH ngày 03/3/1999 của Bộ L3.

[4.3] Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ L3 ban hành Danh mục nghề, công việc NNĐHNH và nghề, công việc đặc biệt NNĐHNH. Có nội dung **nhóm** Thông tin liên lạc và bưu chính viễn thông. **Mục** Điều kiện lao động loại IV, tại số TT 20 của trang số 41 có nêu: **Tên nghề hoặc công việc:** vận hành khai thác, sửa chữa, bảo dưỡng các tổng đài cửa quốc tế, tổng đài có dung lượng từ 10.000 số trở lên, các đài, trạm thông tin vệ tinh mặt đất, các trung tâm công nghệ, kỹ thuật cao và cáp biển. **Đặc điểm điều kiện lao động của nghề, công việc:** Công việc đơn điệu, thường xuyên chịu tác động của điện từ trường.

[4.4] Từ những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở xác định nguyên đơn thực hiện công việc trong môi trường NNĐHNH được ghi nhận trong danh mục do Bộ LĐTB&XH ban hành mà không cần phải ghi trong HĐLĐ. Không chấp nhận ý kiến của bị đơn cho rằng không thỏa thuận làm công việc độc hại trong HĐLĐ, thì bị đơn không làm việc tại môi trường nặng nhọc độc hại nguy hiểm.

[5] Xét căn cứ điều kiện làm việc của nguyên đơn có phải là trong môi trường NNĐHNH.

[5.1] Căn cứ Báo cáo kết quả thực hiện quan trắc môi trường lao động năm 2019-2020-2023-2024 của Công ty Cổ phần T1 thuộc Sở Y tế Thành phố H đối

với Chi nhánh bị đơn đều kết luận tác động độc hại đạt ngưỡng cho phép. Dù căn cứ môi trường làm việc của nguyên đơn thuộc trường hợp NNĐHNH buộc người sử dụng lao động phải thực hiện nhằm mục đích đưa ra các giải pháp về tổ chức lao động, về biện pháp kỹ thuật, về giám sát y tế, sức khỏe và giải pháp nâng cao nhận thức cho NLĐ. Kết quả quan trắc này hoàn toàn không phải là chứng cứ để chứng minh công việc của nguyên đơn trong thời gian từ tháng 7/1991 đến tháng 12/2012 không phải là NNĐHNH.

[5.2] Do đó, nguyên đơn cho rằng môi trường làm việc không còn NNĐHNH sau khi bị đơn chuyển đổi sang công nghệ tổng đài điện tử hiện đại (từ A sang D), nhưng thừa nhận hàng năm bị đơn đã thực hiện tốt các quy định tốt về quan trắc môi trường để không xảy ra yếu tố độc hại là điện từ trường vượt tiêu chuẩn cho phép và kết quả khám sức khỏe của nguyên đơn không phát hiện bệnh nghề nghiệp. Vì vậy, nguyên đơn cho rằng không làm việc trong môi trường NNĐHNH là có mâu thuẫn, không có căn cứ để chấp nhận.

[6] Về việc điều chỉnh trong Sổ BHXH.

[6.1] Căn cứ Danh sách ngày 27/4/2016 của tập thể NLĐ Chi nhánh bị đơn v/v đề nghị điều chỉnh chức danh nghề, công việc trong sổ BHXH; gửi Chi nhánh bị đơn, bị đơn, Bộ LĐTB&XH có nội dung: *“chúng tôi là các bộ công nhân viên có tên trong danh sách dưới đây kính đề nghị ...xem xét giải quyết vấn đề như sau. Chúng tôi là những người lao động đã được Viễn thông Thành phố Hồ Chí Minh xếp và trả lương NNĐHNH và thực hiện các chế độ liên quan đến người làm nghề, công việc NNĐHNH. Tuy nhiên do chức danh nghề, công việc ghi trong Sổ BHXH không đúng với danh mục nghề, công việc NNĐHNH do Bộ LĐTB&XH ban hành, cần điều chỉnh để chúng tôi không thiệt thòi khi đủ tuổi về hưu và giải quyết các chế độ liên quan đến BHXH do có nhiều năm làm việc trực tiếp trong điều kiện công việc NNĐHNH. Kính mong các cấp có thẩm quyền quan tâm giải quyết.”* Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn xác nhận chữ ký là của mình tại STT 1269, trang 99 của “Danh sách đề nghị điều chỉnh chức danh nghề, công việc trong sổ BHXH” có chữ ký và họ tên của nguyên đơn. Do đó việc nguyên đơn thừa nhận đã ký vào danh sách yêu cầu sửa đổi trên sổ BHXH cho đúng với chức danh công việc, nhưng không đồng ý nội dung là không có căn cứ để chấp nhận.

[6.2] Căn cứ Công văn số 590 ngày 13/02/2019 của Bộ LĐTB&XH có nội dung thống nhất điều chỉnh nội dung một số nghề ghi sai trong sổ BHXH của NLĐ. Xét Danh mục điều chỉnh tên nghề, công việc NNĐHNH đính kèm công văn này, có nội dung: *Vị trí làm việc Trung tâm chuyển mạch truyền dẫn và ứng cứu thông tin - Công ty điện thoại: cột thứ tự số 2, trang 3. Tên công nhận của*

nghề công việc là vận hành khai thác, sửa chữa bảo dưỡng các tổng đài cửa quốc tế, tổng đài có dung lượng từ 10.000 số trở lên, các đài”, là “Kỹ thuật viên (22).

[6.3] Vì vậy, nguyên đơn trình bày bị đơn thay đổi nội dung nghề nghiệp trong Sổ BHXH mà không có sự đồng thuận của nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận.

[7] Từ những căn cứ nêu trên, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn như ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[8] Án phí lao động phúc thẩm: nguyên đơn phải chịu do không được chấp nhận kháng cáo nhưng được miễn theo Thông báo miễn tạm ứng án phí phúc thẩm số 07/2026/TB-TA ngày 18/6/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 99/VBHN-VPQH ngày 26/8/2025);
- Căn cứ khoản 1 Điều 147 và khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 99/VBHN-VPQH ngày 26/8/2025);
- Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 130/VBHN-VPQH ngày 29/8/2025);
- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của ông Huỳnh Trí V, giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 11/2026/LĐ-ST ngày 07/5/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Trí V về việc (từ 1.1 đến 1.3):

1.1. Buộc Tập đoàn B hủy bỏ Quyết định số 925/QĐ-VNPT-TPHCM.NS ngày 03/10/2024 về việc nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí của Viễn thông Thành phố B (Quyết định này thay thế Quyết định số 812/ QĐ-VNPTP HCM.NS ngày 26/8/2024) vì trái quy định của pháp luật.

1.2. Buộc Tập đoàn B phải nhận ông Huỳnh Trí V trở lại làm việc tại Phòng Hỗ trợ khách VIP – Trung tâm Hạ tầng (trước đây là Trung tâm Điều hành Thông tin) thuộc Viễn thông Thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với công việc chuyên môn và kinh nghiệm ông Huỳnh Trí V đã đảm nhiệm, theo Hợp đồng lao động giao kết sau cùng là Hợp đồng số 413/2021/HĐLĐ-KXDTH ngày 01/9/2021, và tiếp tục làm việc cho đến khi ông Huỳnh Trí V đủ tuổi nghỉ hưu bình thường theo quy định của pháp luật (62 tuổi), trả đầy đủ thu nhập tiền lương, tiền đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày ông Huỳnh Trí V không được làm việc từ ngày 01/11/2024 đến ngày được nhận trở lại làm việc.

Tổng số các khoản tiền thu nhập tạm tính từ ngày 01/11/2024 đến ngày 07/5/2026 (18 tháng) được xác định: Thu nhập tiền lương: Căn cứ Chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân số 0000038, do Chi nhánh Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam - Viễn thông Thành phố B (tổ chức trả thu nhập) ký ngày 18/3/2025, thể hiện tổng thu nhập tính thuế trong 10 tháng làm việc năm 2024 là 394.247.893 đồng. Số liệu này làm căn cứ để xác định thu nhập tiền lương trong 18 tháng, được tính là: $(394.247.893 \text{ đồng} / 10 \text{ tháng}) \times 18 \text{ tháng}$. Tiền đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (32%), căn cứ mức lương theo Hợp đồng lao động là 13.659.000 đồng/tháng (Quyết định số 925/QĐ-VNPT-TPHCM.NS ngày 03/10/2024), được tính: $(13.659.000 \text{ đồng} \times 32\%) \times 18 \text{ tháng}$.

1.3. Khấu trừ tiền lương hưu đã nhận được tính: $(6.097.600 \text{ đồng} \times 18 \text{ tháng})$. Tổng cộng thu nhập tạm tính 18 tháng là: 709.646.207 đồng.

2. Án phí lao động: ông Huỳnh Trí V được miễn án phí sơ thẩm và án phí phúc thẩm theo quy định.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND Tối cao;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- P. THADS Khu vực 1 - TP. Hồ Chí Minh;
- TAND Khu vực 1 - TP. Hồ Chí Minh
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: VT, HSVA (MVG: 0510201442).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Châu Kim Anh

